

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2023*

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KH&CN CẤP NHÀ NƯỚC**  
**THUỘC CHƯƠNG TRÌNH HỖ DOANH NGHIỆP NÂNG CAO NĂNG SUẤT**  
**VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA GIAI ĐOẠN 2021-2030**

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NHIỆM VỤ:**

**1. Tên nhiệm vụ:** Nghiên cứu, hướng dẫn xây dựng Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất của địa phương dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Mã số: 05/NSCL-2022

**2. Thời gian thực hiện:** 18 tháng (từ tháng 02/2022 đến tháng 07/2023)

**3. Cấp quản lý:** Quốc gia

**4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:**

Tên đầy đủ: Viện Năng suất Việt Nam

Địa chỉ: Số 8 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024. 37561501 Email: [vnpi@vnpi.vn](mailto:vnpi@vnpi.vn)

Số tài khoản: 9527 tại Kho bạc nhà nước quận Cầu Giấy

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: 1059096

Đại diện pháp lý: Nguyễn Tùng Lâm Chức vụ: Phó Viện trưởng

**5. Chủ nhiệm nhiệm vụ:**

Họ và tên: Hà Minh Hiệp

Đơn vị công tác: Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Chức vụ: Phó Tổng cục trưởng

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Điện thoại: 0931060386 Email: [haminhhiiep@tcvn.gov.vn](mailto:haminhhiiep@tcvn.gov.vn)

**6. Thư ký nhiệm vụ:**

Họ và tên: Lê Xuân Biên

Đơn vị công tác: Viện Năng suất Việt Nam Chức vụ: Nghiên cứu viên

Học hàm, học vị: Thạc sĩ

Điện thoại: 0913559193 Email: [lxbien@gmail.com](mailto:lxbien@gmail.com)

## 7. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ:

Tổng kinh phí thực hiện: 1.850.000.000 đồng.

Trong đó:

- Từ ngân sách nhà nước: 1.850.000.000 đồng.
- Kinh phí đối ứng: 0 đồng.

## Phương thức khoán chi:

Khoán chi đến sản phẩm cuối cùng

Khoán chi từng phần, trong đó:

- Kinh phí khoán: ...đồng.
- Kinh phí không khoán: ...đồng.

## 8. Cán bộ thực hiện nhiệm vụ

TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Đơn vị công tác	Nội dung công việc tham gia
1.	Chủ nhiệm nhiệm vụ		
	TS. Hà Minh Hiệp	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Xây dựng thuyết minh Chủ trì/ tham gia thực hiện các nội dung công việc của nhiệm vụ
2.	Thư ký khoa học		
	ThS. Lê Xuân Biên	Viện Năng suất Việt Nam	Tham gia khảo sát, xử lý dữ liệu, số liệu, tổng hợp và xây dựng báo cáo chuyên đề Tur vấn hướng dẫn xây dựng Kế hoạch
3.	Các thành viên thực hiện chính		
	ThS. Nguyễn Thu Hiền	Viện Năng suất Việt Nam	Tham gia khảo sát, xử lý dữ liệu, số liệu, tổng hợp và xây dựng báo cáo chuyên đề Tur vấn hướng dẫn xây dựng Kế hoạch
	TS. Nguyễn Thị Lê Hoa	Viện Năng suất Việt Nam	Tham gia khảo sát, xử lý dữ liệu, số liệu, tổng hợp và xây dựng báo cáo chuyên đề

			Tư vấn hướng dẫn xây dựng Kế hoạch
CN. Nguyễn Mạnh Dân	Viện Năng suất Việt Nam		Tham gia khảo sát, xử lý dữ liệu, số liệu, tổng hợp và xây dựng báo cáo chuyên đề Tư vấn hướng dẫn xây dựng Kế hoạch
CN. Đặng Thị Mai Phương	Viện Năng suất Việt Nam		Tham gia khảo sát, xử lý dữ liệu, số liệu, tổng hợp và xây dựng báo cáo chuyên đề Tư vấn hướng dẫn xây dựng Kế hoạch
ThS. Nguyễn Thị Hạnh	Viện Năng suất Việt Nam		Tham gia khảo sát, xử lý dữ liệu, số liệu, tổng hợp và xây dựng báo cáo chuyên đề Tư vấn hướng dẫn xây dựng Kế hoạch
ThS. Nguyễn Phương Lâm	Viện Năng suất Việt Nam		Tham gia khảo sát, xử lý dữ liệu, số liệu, tổng hợp và xây dựng báo cáo chuyên đề
CN. Tôn Nữ Như Huyền	Viện Năng suất Việt Nam		Tham gia khảo sát, xử lý dữ liệu, số liệu, tổng hợp và xây dựng báo cáo chuyên đề Tư vấn hướng dẫn xây dựng Kế hoạch
PGS.TS. Tăng Văn Khiên	Viện Năng suất Việt Nam		Tham gia khảo sát, xử lý dữ liệu, số liệu, tổng hợp và xây dựng báo cáo chuyên đề
CN. Bùi Thu Hoài	Viện Năng suất Việt Nam		Tham gia khảo sát, xử lý dữ liệu, số liệu, tổng hợp và xây dựng báo cáo chuyên đề
ThS. Lê Thị Phương Thúy	Viện Năng suất Việt Nam		Tham gia khảo sát, xử lý dữ liệu, số liệu, tổng



			hợp và xây dựng báo cáo chuyên đề
	KS. Trương Quốc Anh	Viện Năng suất Việt Nam	Tham gia khảo sát, xử lý dữ liệu, số liệu, tổng hợp và xây dựng báo cáo chuyên đề
	CN. Nguyễn Anh Minh	Viện Năng suất Việt Nam	Tham gia khảo sát, xử lý dữ liệu, số liệu, tổng hợp và xây dựng báo cáo chuyên đề
	CN. Vũ Thanh Huyền	Viện Năng suất Việt Nam	Tư vấn hướng dẫn xây dựng Kế hoạch
	CN. Trần Sỹ Quân	Viện Năng suất Việt Nam	Tư vấn hướng dẫn xây dựng Kế hoạch
	CN. Vũ Nguyên Xoái	Viện Năng suất Việt Nam	Tư vấn hướng dẫn xây dựng Kế hoạch
	ThS. Đào Cảnh Tùng	Viện Năng suất Việt Nam	Tư vấn hướng dẫn xây dựng Kế hoạch
	ThS. Đỗ Tuấn Long	Viện Năng suất Việt Nam	Tư vấn hướng dẫn xây dựng Kế hoạch
	TS. Phùng Tuấn Anh	Trường Đại học Thủy Lợi	Tư vấn hướng dẫn xây dựng Kế hoạch
	ThS. Nguyễn Trung Thành	Cục Thống kê tỉnh Hà Tĩnh	Tư vấn hướng dẫn xây dựng Kế hoạch
	ThS. Tăng Bá Phúc	Cục Thống kê Thái Bình	Tư vấn hướng dẫn xây dựng Kế hoạch

### 9. Thuê khoán chuyên gia

Thuê chuyên gia trong nước					
TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Thuộc tổ chức	Lĩnh vực chuyên môn	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)

Thuê chuyên gia nước ngoài
----------------------------

TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Thuộc tổ chức	Lĩnh vực chuyên môn	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)

### 10. Đơn vị phối hợp thực hiện nhiệm vụ

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Nội dung thực hiện
1	Tổng cục Thống kê	54 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội	Thu thập, chọn lọc các dữ liệu sẵn có.
2	Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục Thống kê các tỉnh/thành phố	Tại Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục Thống kê các tỉnh/thành phố	Nghiên cứu các phương pháp khảo sát, thực hiện khảo sát và xử lý số liệu khảo sát; Tổng hợp các thông tin, dữ liệu liên quan tới mục đích nghiên cứu; Tham gia đề xuất các giải pháp nâng cao năng suất; Tổ chức các lớp đào tạo, hội thảo; Phối hợp xây dựng dự thảo kết hoạch nâng cao năng suất của địa phương.
		Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Quảng Ninh, Nam Định, Phú Yên, Ninh Thuận, Long An, An Giang	Phối hợp xây dựng dự thảo Đề án và Kế hoạch nâng cao năng suất của địa phương. Thực hiện các thủ tục trình duyệt Kế hoạch.

## II. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

### 1. Về mức độ hoàn thành các nội dung nhiệm vụ

- Nhiệm vụ đã hoàn thành đầy đủ các nội dung được duyệt theo thuyết minh và hợp đồng, bao gồm 4 nội dung chính: (1) Nghiên cứu xây dựng phương pháp luận xây dựng Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất của địa phương dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; (2) Nghiên cứu, biên soạn tài liệu hướng dẫn xây dựng Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất của địa phương dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; (3) Tư vấn, hướng dẫn xây dựng kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công



nghệ và đổi mới sáng tạo cho các địa phương; (4) Xây dựng các bài báo, bài viết về các nội dung nghiên cứu, kết quả kinh nghiệm triển khai tại địa phương để chia sẻ, nhân rộng kết quả.

## 2. Về tính khoa học, hợp lý của phương án triển khai nhiệm vụ

- Nhiệm vụ đã trang bị kiến thức, phương pháp và hỗ trợ địa phương xây dựng Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

- Nhiệm vụ đã xây dựng được phương pháp luận, tài liệu hướng dẫn xây dựng Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại địa phương;

- Nhiệm vụ đã tổ chức phổ biến, hướng dẫn các địa phương về phương pháp xây dựng Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

- Nhiệm vụ đã tư vấn và hướng dẫn 6 địa phương xây dựng Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hình thành các mô hình điểm để chia sẻ, nhân rộng.

## 3. Về tiến độ thực hiện nhiệm vụ

Nhiệm vụ đã thực hiện đúng tiến độ theo yêu cầu của thuyết minh và hợp đồng.

## 4. Về sản phẩm, kết quả của nhiệm vụ

TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Báo cáo lý thuyết chung về xây dựng kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp với địa phương.		x						x	
2	Báo cáo kết quả khảo sát các tỉnh/thành phố về thực trạng và các vấn đề liên quan hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất		x						x	

	chất lượng tại địa phương.								
3	Tổng hợp, đánh giá kinh nghiệm của địa phương triển khai các chương trình có liên quan và những kết quả đạt được.		x						x
4	Báo cáo về phương pháp luận xây dựng Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất của địa phương dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo.		x						x
5	Tài liệu hướng dẫn xây dựng Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất của địa phương dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.		x					x	
6	Báo cáo phân tích, đánh giá tình hình phát triển kinh tế xã hội và chính sách phát triển khoa học công nghệ, nâng cao năng suất của địa phương.		x						x
7	Báo cáo đánh giá thực trạng về năng suất, các hoạt động nâng cao năng suất, các chương trình KH&CN có liên quan tại địa phương.		x						x

8	Báo cáo nghiên cứu, phân tích các vấn đề, điểm nghẽn tăng trưởng năng suất ở địa phương.		x						x	
9	Báo cáo đề xuất các mục tiêu năng suất giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030 của địa phương; đề xuất giải pháp cải thiện năng suất của địa phương.		x						x	
10	Đề án Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất của địa phương.		x					x		
11	Báo cáo tổng kết, đúc rút kinh nghiệm triển khai xây dựng Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại địa phương.		x						x	
12	Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ	x						x		
13	Bài viết về các nội dung nghiên cứu, kết quả, kinh nghiệm triển khai tại địa phương.	x						x		
14	Bài báo khoa học	x							x	

### 5. Về tính hiệu quả và khả năng duy trì, nhân rộng của nhiệm vụ

+ Hoàn thành bộ tài liệu hướng dẫn, triển khai xây dựng và thực hiện Kế hoạch nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đối với địa phương, thực hiện một cách đầy đủ và bài bản theo tinh thần của Quyết định



số 36/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, thông qua đó các cán bộ tham mưu chính sách liên quan tiếp tục sử dụng

+ Thông qua làm việc trực tiếp với các địa phương và việc điều tra khảo sát tình hình các hoạt động thúc đẩy năng suất, thực trạng năng suất, tình hình doanh nghiệp và nhu cầu tham gia vào các chương trình nâng cao năng suất chất lượng của địa phương, nhiệm vụ đã đúc kết kinh nghiệm và điều chỉnh các mục tiêu, nội dung Kế hoạch cho phù hợp. Bên cạnh đó, trên cơ sở các thông tin, dữ liệu thu thập được, kiến nghị các giải pháp tăng cường hiệu quả thúc đẩy các hoạt động năng suất tại các địa phương.

+ Thông qua làm việc trực tiếp, các hoạt động đào tạo, các hội thảo, chủ nhiệm và các thành viên thực hiện nhiệm vụ đã truyền đạt kiến thức, kinh nghiệm, giải đáp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định số 36 và Quyết định 1322 tới các cán bộ triển khai thực hiện Kế hoạch, chương trình năng suất chất lượng của địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả công tác tham mưu chính sách thực thi Kế hoạch, chương trình.

+ Thông qua các hoạt động khảo sát, trao đổi, phỏng vấn, hội thảo, chủ nhiệm nhiệm vụ và các thành viên thực hiện nhiệm vụ góp phần tạo nhận thức về năng suất, đạt được sự thông hiểu và phối hợp tham gia của các sở ngành, hiệp hội, trường đào tạo và tổ chức liên quan trên địa bàn.

+ Chia sẻ và giới thiệu rộng rãi các kinh nghiệm triển khai xây dựng và thực hiện Kế hoạch thông qua các hội thảo được tổ chức, các bài viết đăng trên tạp chí Bộ Khoa học và Công nghệ, Tạp chí Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, trang thông tin của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (tcvn.vn) và trang thông tin của Viện Năng suất Việt Nam (vnpi.vn) để giúp các Sở KH-CN và Chi cục TĐC và các sở ngành liên quan tại các địa phương tham khảo, xây dựng và triển khai một cách hiệu quả.

+ Kết quả đạt được của nhiệm vụ là trang bị cho các chuyên gia tham gia thực hiện nhiệm vụ những kiến thức thực tế, nắm bắt được thực trạng, tình hình thực tế các hoạt động thúc đẩy năng suất địa phương, các khó khăn khi triển khai các chương trình, nhiệm vụ nâng cao năng suất của địa phương để tiếp tục hỗ trợ các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch trong thời gian tới.

### III. TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

### IV. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

Đề nghị cơ quan quản lý nghiệm thu cấp nhà nước nhiệm vụ.

**CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**  
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



TS. Hà Minh Hiệp

**THỦ TRƯỞNG**  
**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



**PHÓ VIỆN TRƯỞNG**  
*Nguyễn Tùng Lâm*